BAN CHỈ ĐẠO NHÀ NƯỚC CÁC CHƯƠNG TRÌNH, CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN QUAN TRỌNG QUỐC GIA, TRỌNG ĐIỂM NGÀNH NĂNG LƯỢNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ
Hoạt động của Ban Chỉ đạo Nhà nước các chương trình, công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng

(Kèm theo Quyết định số 12/QĐ-BCĐNL ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Trưởng Ban Chỉ đạo Nhà nước các chương trình, công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Ban Chỉ đạo Nhà nước các chương trình, công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo) giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo thực hiện các chương trình, công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn và thành phần của Ban Chỉ đạo quy định tại Quyết định số 1447/QĐ-TTg ngày 22 tháng 11 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ.

Chương II
NGUYÊN TẮC LÀM VIỆC

Điều 3. Nguyên tắc điều hành

1. Trưởng ban, các Phó Trưởng ban, các Ủy viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm về phần việc được phân công, chịu trách nhiệm đôn đốc, xử lý các công việc thuộc thẩm quyền của cơ quan mình công tác; Trưởng ban hoặc người được Trưởng ban ủy quyền quyết định các nội dung công việc theo quyền hạn của Ban Chỉ đạo.

3. Trưởng Ban Chỉ đạo ủy quyền cho Phó Trưởng Ban Chỉ đạo xử lý những vấn đề cụ thể thuộc lĩnh vực được phân công. Các thành viên Ban Chỉ đạo chủ động xử lý những vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình phụ trách.

4. Bộ Công Thương là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo.

5. Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định việc mời các chuyên gia trong và ngoài nước để tham khảo ý kiến trong trường hợp cần thiết trên cơ sở đề xuất của cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo.

6. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể thảo luận, Trưởng Ban chỉ đạo kết luận và chỉ đạo thực hiện.

Điều 4. Tổ chức các cuộc họp

1. Trưởng ban triệu tập và chủ trì các phiên họp thường kỳ 6 tháng một lần; họp kiểm điểm tiến độ các dự án trọng điểm, cấp bách 3 tháng một lần và các phiên họp đột xuất khi cần thiết. Trưởng ban có thể ủy quyền cho Phó Trưởng ban thường trực chủ trì các phiên họp.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tham gia đầy đủ các phiên họp của Ban Chỉ đạo và chuẩn bị nội dung báo cáo theo quy định; trường hợp các thành viên trong Ban Chỉ đạo không thể tham dự phiên họp phải ủy quyền cho người có trách nhiệm tham dự. Người được ủy quyền phải có trách nhiệm thay mặt người ủy quyền xử lý, giải quyết và có ý kiến đối với các vấn đề được đưa ra thảo luận tại cuộc họp.

3. Nội dung các phiên họp nhằm đánh giá các mặt hoạt động của Ban Chỉ đạo, kết quả thực hiện nhiệm vụ của các bộ, ngành, địa phương, các chủ đầu tư, các cơ quan/đơn vị tư vấn và các nhà thầu; kết quả xử lý các kiến nghị do bộ, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị đề xuất; đề ra nhiệm vụ, kế hoạch, mục tiêu thực hiện tiếp theo; xem xét giải quyết hoặc kiến nghị Thủ tướng Chính phủ giải quyết những vấn đề vượt quá thẩm quyền của Ban Chỉ đạo.

4. Thành phần tham dự các cuộc họp do Trưởng ban quyết định phù hợp với nội dung, tính chất của cuộc họp và các chương trình, công trình, dự án được đưa ra thảo luận tại cuộc họp.

Tùy theo tình hình thực tế, Trưởng ban có thể mời thêm lãnh đạo của một số cơ quan, ngành, địa phương, chuyên gia có liên quan dự họp và báo cáo những vấn đề cần thiết.

Điều 5. Phối hợp với các bộ, ngành, địa phương

Ban Chỉ đạo là đầu mối phối hợp chỉ đạo hoạt động của các bộ, ngành, địa phương thực hiện nhiệm vụ đề ra để công tác đầu tư các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng và các dự án, đề án, nhiệm vụ thuộc các chương trình đảm bảo tiến độ, an toàn, chất lượng và hiệu quả.

Điều 6. Chế độ thông tin báo cáo

1. Ban Chỉ đạo có trách nhiệm báo cáo định kỳ 6 tháng, hàng năm và đột xuất theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ về tiến độ, chất lượng các chương trình, công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng; các nội dung vượt quá thẩm quyền, kiến nghị giải pháp trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

2. Theo tình hình thực hiện nhiệm vụ do Trưởng ban phân công, các thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện báo cáo định kỳ (hằng quý, 6 tháng, năm) gửi cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tổng hợp để kịp thời xử lý các yêu cầu và kiến nghị đề ra.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm báo cáo đột xuất theo nội dung do Trưởng ban yêu cầu; Trưởng ban báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ về tình hình thực hiện các chương trình, công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng và cơ chế chính sách liên quan.

Điều 7. Chế độ đi công tác

Căn cứ vào yêu cầu công việc, các thành viên Ban Chỉ đạo, Văn phòng Ban Chỉ đạo và Tổ Thư ký giúp việc Ban Chỉ đạo được chủ động đi công tác theo chế độ quy định của cơ quan mình để nắm bắt tình hình, giải quyết những khó khăn, vướng mắc theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

Chương III
PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

Điều 8. Phân công trách nhiệm giữa các thành viên Ban Chỉ đạo

1. Trưởng Ban Chỉ đạo:

a) Quyết định và chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về toàn bộ hoạt động của Ban Chỉ đạo theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo được ban hành tại Quyết định số 1447/QĐ-TTg ngày 22 tháng 11 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ;

b) Chỉ đạo chung hoạt động của Ban Chỉ đạo, thông qua kế hoạch công tác, chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo;

c) Kiểm tra, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương, chủ đầu tư, cơ quan tư vấn, các nhà thầu và các đơn vị có liên quan thực hiện các chương trình, công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng;

d) Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương, chủ đầu tư thực hiện các chủ trương, cơ chế chính sách ngành năng lượng, các cơ chế chính sách phát triển năng lượng đã ban hành; kiến nghị bổ sung, sửa đổi hoặc xây dựng mới cơ chế, chính sách và những giải pháp thực hiện;

đ) Ủy quyền cho Phó Trưởng ban thường trực hoặc các thành viên khác của Ban Chỉ đạo giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền của Trưởng ban khi cần thiết.

2. Phó Trưởng ban thường trực, Bộ trưởng Bộ Công Thương:

a) Giúp Trưởng ban điều hành giải quyết công việc theo nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo thuộc lĩnh vực quản lý liên ngành và quản lý chuyên ngành;

b) Thay mặt Trưởng ban chủ trì giải quyết các công việc của Ban Chỉ đạo khi Trưởng ban vắng mặt;

c) Thừa ủy quyền Trưởng ban chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương liên quan giải quyết các vấn đề liên ngành, các vấn đề liên quan trong quá trình thực hiện các chương trình, công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng;

d) Trực tiếp chỉ đạo Văn phòng Ban Chỉ đạo;

đ) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan, đề xuất cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện và quản lý các chương trình, công trình, dự án trọng điểm, cấp bách ngành năng lượng.

3. Phó Trưởng ban, Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp:

a) Giúp Trưởng ban điều hành giải quyết các công việc liên quan đến phát triển năng lượng theo chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

b) Chủ động xử lý và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban trong việc giải quyết các nội dung thuộc nhiệm vụ, quyền hạn do cơ quan mình phụ trách liên quan đến phát triển năng lượng; đôn đốc, chỉ đạo các doanh nghiệp trực thuộc là chủ đầu tư/tham gia đầu tư các chương trình, công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng, triển khai đầu tư đảm bảo đáp ứng tiến độ được phê duyệt.

4. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo thuộc các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:

a) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương liên quan thực hiện các nhiệm vụ thuộc chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền của cơ quan mình; giải quyết kịp thời các vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện các chương trình, công trình, dự án theo thẩm quyền; chỉ đạo thực hiện và theo dõi việc thực hiện các chủ trương, cơ chế, chính sách liên quan đến ngành năng lượng đã ban hành; kiến nghị bổ sung, sửa đổi hoặc xây dựng mới cơ chế, chính sách và đề xuất những giải pháp phù hợp trong quá trình triển khai thực hiện các chương trình, công trình, dự án;

b) Chịu trách nhiệm chủ động, trực tiếp giải quyết các khó khăn vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai đầu tư xây dựng các công trình, dự án thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của bộ, ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương mà Ủy viên đó là lãnh đạo; chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về giải quyết các nội dung thuộc nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của bộ, ngành, cơ quan, địa phương mình phụ trách;

c) Các Ủy viên Ban Chỉ đạo là Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tại địa phương xử lý và giải quyết các khó khăn, vướng mắc liên quan đến công tác đầu tư xây dựng và công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các công trình, dự án trên địa bàn theo thẩm quyền;

d) Ủy viên thường trực Ban Chỉ đạo, Thứ trưởng Bộ Công Thương giúp Bộ trưởng Bộ Công Thương chỉ đạo, điều hành Văn phòng Ban Chỉ đạo.

5. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo là lãnh đạo các Tập đoàn kinh tế:

a) Chỉ đạo thực hiện chức năng chủ đầu tư đối với các công trình, dự án về điện lực, dầu khí và hạ tầng được giao, các nhiệm vụ thuộc các chương trình do Ban Chỉ đạo theo dõi, đôn đốc; kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, nhà thầu thực hiện tiến độ, khối lượng và chất lượng công trình.

b) Chỉ đạo thực hiện các chủ trương, cơ chế chính sách ngành năng lượng, các cơ chế chính sách phát triển năng lượng đã ban hành; kiến nghị bổ sung, sửa đổi hoặc xây dựng mới cơ chế, chính sách và những giải pháp thực hiện của chủ đầu tư.

c) Báo cáo Ban Chỉ đạo tại các cuộc họp về những nội dung sau:

- Tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện các kết luận của Trưởng Ban Chỉ đạo;

- Tình hình thực hiện tiến độ; các khó khăn, vướng mắc và đề xuất biện pháp tháo gỡ đối với các dự án được giao làm chủ đầu tư;

- Tình hình triển khai các chính sách, các khó khăn vướng mắc và đề xuất các giải pháp thực hiện; kiến nghị sửa đổi bổ sung cơ chế chính sách thực hiện dự án trong phạm vi các nhiệm vụ được phân công.

Điều 9. Văn phòng Ban Chỉ đạo và Tổ Thư ký Ban Chỉ đạo

1. Văn phòng Ban Chỉ đạo đặt tại Bộ Công Thương là bộ phận tham mưu, giúp việc Ban Chỉ đạo, hoạt động chuyên trách, có các nhiệm vụ sau:

a) Xây dựng kế hoạch, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo;

b) Xây dựng chương trình, tổng hợp nội dung báo cáo, kiến nghị và dự thảo thông báo kết luận cho các kỳ họp của Ban Chỉ đạo;

c) Lập báo cáo định kỳ (quý, năm) và báo cáo đột xuất về tình hình triển khai các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng, các nhiệm vụ thuộc Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019 - 2030 trình Trưởng Ban Chỉ đạo;

d) Tham mưu để Ban Chỉ đạo báo cáo Thủ tướng Chính phủ định kỳ và đột xuất về tình hình triển khai các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng;

đ) Làm đầu mối tổng hợp, phối hợp công việc giữa các thành viên Ban Chỉ đạo và các bộ, ngành, địa phương liên quan;

e) Đề xuất hiệu chỉnh, bổ sung danh mục các chương trình, công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng theo tình hình thực tế triển khai các chương trình, công trình, dự án;

g) Giúp Ban Chỉ đạo kiểm tra, đôn đốc theo dõi việc thực hiện các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng, các nhiệm vụ thuộc Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019 - 2030.

2. Tổ Thư ký Ban Chỉ đạo do Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ thành lập, bao gồm các lãnh đạo, công chức thuộc Văn phòng Chính phủ làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Tổ Thư ký có các nhiệm vụ sau:

a) Chủ trì thẩm tra, báo cáo lãnh đạo Văn phòng Chính phủ trình Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định về các báo cáo, kiến nghị về: (i) kế hoạch, chương trình công tác, hoạt động của Ban Chỉ đạo; (ii) các dự thảo thông báo kết luận các cuộc họp của Ban Chỉ đạo; (iii) các nội dung liên quan đến các công trình, dự án trọng điểm ngành năng lượng, các nhiệm vụ thuộc Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019 - 2030;

b) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Thủ tướng Chính phủ và Phó Thủ tướng, Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

3. Văn phòng Ban Chỉ đạo và Tổ thư ký Ban Chỉ đạo được tham dự các kỳ họp của Ban Chỉ đạo; theo yêu cầu công việc, được chủ động kiểm tra, nắm bắt tình hình tại các cơ quan đơn vị về tình hình thực hiện các dự án trọng điểm về năng lượng, kết quả thực hiện các chỉ đạo, kết luận của Ban Chỉ đạo để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo.

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Các thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo và Thủ tướng Chính phủ về những công việc được Ban Chỉ đạo phân công; được sử dụng cán bộ, phương tiện, các trang thiết bị do cơ quan mình quản lý để thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Điều 11. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vướng mắc, Bộ Công Thương - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tổng hợp ý kiến, đề xuất nội dung cần bổ sung, sửa đổi trình Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định./.